

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Quý IV năm 2008

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Hình thức sở hữu vốn : Công ty cổ phần.

2. Linh vực kinh doanh : Sản xuất - chế biến, nuôi trồng, dịch vụ, thương mại, đầu tư tài chính, kinh doanh bất động sản.

3. Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu dược phẩm; thiết bị và dụng cụ ý tế; nguyên liệu bao bì sản xuất thuốc; Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu y học cổ truyền, mỹ phẩm; thực phẩm, thực phẩm chức năng; các loại nước uống, nước uống có cồn, có gaz, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người; Cung cấp các dịch vụ hệ thống kho bảo quản các loại thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Nuôi trồng, chế biến và mua bán dược liệu; Kinh doanh ngành du lịch nghỉ dưỡng; Đầu tư tài chính; Kinh doanh bất động sản.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN:

1. Năm tài chính:

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 là năm tài chính thứ 08 của Công ty.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG:

1. Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán:

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng:

Công ty sử dụng hình thức chứng từ ghi sổ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG:

1. Cơ sở lập báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.
- Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tiền và tương đương tiền:

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3. Hàng tồn kho:

- Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chê biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

- Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:

- Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

- Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

5. Tài sản cố định hữu hình:

- Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

- Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

- Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10-25
Máy móc và thiết bị	06-15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03-08

6. Tài sản cố định vô hình:

6.1. Bản quyền phần mềm máy tính:

Bản quyền phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra để được quyền sử dụng hợp pháp các phần mềm máy tính. Bản quyền phần mềm máy vi tính được khấu hao trong 3 năm.

6.2. Quyền sử dụng đất:

Là toàn bộ chi phí mà Cty bỏ ra để có được quyền sử dụng đất nhằm tạo ra lợi ích kinh tế. Chi phí quyền sử dụng đất không tính khấu hao theo luật định.

Riêng chi phí mà Cty bỏ ra để có được quyền sử dụng đất có thời hạn, thì số tiền đó sẽ được chia đều ra từng năm (theo số năm được ghi trên giấy chứng nhận) và trích khấu hao phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh của từng niên độ kế toán tương ứng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí đi vay:

- Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

- Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

8. Đầu tư tài chính:

- Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc.

- Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và/hoặc theo giá thẩm định của hội đồng thẩm định công ty có giá thị trường giảm và/hoặc theo giá thẩm định của hội đồng thẩm định công ty so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tồn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

- Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

9. Chi phí trả trước ngắn hạn, dài hạn:

9.1. Chi phí trả trước ngắn hạn:

Chi phí nghiên cứu sản phẩm: Chi phí nghiên cứu sản phẩm mới tại Trung tâm được liệu Đồng Tháp Mười được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 1 năm.

9.2 Chi phí trả trước dài hạn:

- Tiền thuê đất trả trước: Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

- Lợi thế thương mại: Lợi thế thương mại phát sinh là khoản chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh lớn hơn phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và nợ tiềm tàng trong nghiệp vụ hợp nhất Trung tâm được liệu Đồng Tháp Mười vào Công ty tại thời điểm 28/02/2007. Lợi thế thương mại được phân bổ trong 6 năm.

10. Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác:

Các khoản phải trả thương mại và các khoản phải trả khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

11. Chi phí phải trả:

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

12. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm:

- Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Năm tài chính 2008, Công ty sẽ tiến hành trích thêm quỹ trợ cấp mất việc làm cho toàn thể CBCNV hiện có mặt tại Công ty đến cuối năm, mức trích lập được chia thành 3 kỳ tài chính liên tục(năm 2006, 2007 và 2008) và không hồi tố cho năm 2006 và 2007.

13. Nguồn vốn kinh doanh:

- Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:
 - + Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
 - + Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.
 - + Vốn khác: hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, giá trị các tài sản được tặng, biếu, tài trợ và đánh giá lại tài sản.
- Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

14. Cỗ tức:

Cỗ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cỗ tức được công bố.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% trên thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo.

- Ngoài ra, Công ty còn được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp là giảm 50% trong 2 năm do cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh trước năm 2007.

- Năm tài chính 2001 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi.
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

- Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

- Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

- Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

16. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ:

- Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

17. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu:

- Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

- Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

- Tiền lãi, tiền bán quyền, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Tiền bán quyền được ghi nhận trên cơ sở dồn tích phù hợp với hợp đồng. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

18. Bên liên quan:

- Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

- Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

1. Tiền và các khoản tương đương tiền:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền mặt	1.837.867.960	4.205.477.611
Tiền gửi ngân hàng	37.580.074.304	45.038.729.469
Các khoản tương đương tiền	-	-
Cộng:	39.417.942.264	49.244.207.080

2. Đầu tư ngắn hạn:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	8.402.451.115	19.097.746.770
- <i>Cổ phiếu</i>	8.402.451.115	19.097.746.770
- <i>Trái phiếu, tín phiếu, kỳ phiếu</i>		-
Đầu tư ngắn hạn khác	93.707.485.000	137.000.000.000
- <i>Tiền gửi có kỳ hạn</i>	90.505.735.000	135.000.000.000
- <i>Đầu tư ngắn hạn khác</i>	3.201.750.000	2.000.000.000
Cộng:	102.109.936.115	156.097.746.770

* Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn:

Mã chứng khoán	Đơn vị phát hành	Số lượng	Số tiền
OPC	Công Ty Dược OPC	16.380	282.626.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

DHG	Công Ty Dược Hậu Giang	10.000	1.171.800.000
VHC	Công Ty Thủ Sản Vĩnh Hoàn	10.000	310.000.000
DMC	Công Ty Dược Domesco	22.500	1.042.087.500
BBT	Công Ty Bông Bạch Tuyết	28.330	565.070.180
VF1	Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán VF1	50.000	1.569.100.000
Cộng:		<u>137.210</u>	<u>4.940.683.680</u>

3. Phải thu của khách hàng:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cộng:	<u>85.829.963.346</u>	<u>50.056.804.449</u>

4. Trả trước cho người bán:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cộng:	<u>19.132.461.662</u>	<u>63.364.172.135</u>

5. Các khoản phải thu khác:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	-	42.305.111
Phải thu CBCNV về tiền lương	-	-
Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long	166.400.000	416.926.343
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	2.022.757.280	1.558.933.333
Phải thu khác	129.561.553	1.393.000.000
Cộng:	<u>2.318.718.833</u>	<u>3.411.164.787</u>

6. Hàng tồn kho:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Hàng mua đang đi trên đường	-	-
Nguyên liệu, vật liệu	80.686.371.636	72.771.446.182
Công cụ, dụng cụ	148.008.288	140.997.279
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	10.116.115.232	10.848.869.619
Thành phẩm	53.778.747.163	47.434.041.373
Hàng hóa	3.076.974.160	6.288.235.162
Hàng gửi đi bán	448.354.379	583.074.279
Cộng:	<u>148.254.570.858</u>	<u>138.066.663.894</u>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá Nguyên vật liệu tồn kho như sau:

	Số cuối kỳ
Số đầu năm	249.011.424
Trích lập dự phòng	-
Hoàn nhập dự phòng	(249.011.424)
Xuất huỷ trong năm	-
Số cuối năm	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước ngắn hạn:

Số đầu năm	-	
Tăng trong kỳ	973.141.044	
Kết chuyển vào chi phí SXKD trong kỳ	843.295.316	
Kết chuyển giảm khác	-	
Số cuối kỳ	129.845.727	

8. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Thuế môn bài nộp thừa	-	1.000.000
Thuế nhà thầu nộp thừa (Hoa hồng bản quyền)	-	3.232.084
Số cuối kỳ	4.232.084	

9. Tài sản ngắn hạn khác:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tạm ứng	5.120.665.212	4.495.042.621
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	799.016.154	5.156.631.515
Tài sản thiêu chò xử lý	51.285.580	-
Cộng:	5.970.966.946	9.651.674.136

10. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình:

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền đẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	36.903.851.298	60.513.639.295	9.327.821.870	2.573.419.078	1.987.039.144	111.305.770.685
- Mua sắm mới	4.290.121.818	7.849.103.474	1.526.911.204	58.324.200	26.161.385	13.750.622.081
- Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	1.976.299.087					1.976.299.087
<i>Trong đó tăng tài sản của Trung tâm dược liệu Đồng Tháp Muối</i>		817.051.272	327.665.760			1.144.717.032
- Thanh lý, nhượng bán						
Số cuối kỳ	43.170.272.203	68.362.742.769	10.854.733.074	2.631.743.278	2.013.200.529	127.032.691.853
<i>Trong đó đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>	12.313.810.061	31.708.323.191	2.228.676.396	2.480.698.091	1.320.911.152	50.052.418.891

Giá trị hao mòn

Số đầu năm	23.341.625.390	40.501.646.692	4.348.818.023	1.234.558.799	1.381.477.067	70.808.125.971
- Khấu hao trong kỳ	3.429.029.516	5.566.453.256	1.469.254.840	443.168.777	150.093.941	11.058.000.330

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

Trong đó hao

mòn tài sản của

Trung tâm dược

liệu Đồng Tháp

Mười

136.173.925 64.165.827 60.376.398 13.202.985 - 273.919.135

- Tăng khác

- Thanh lý,

nhuợng bán

Số cuối kỳ **26.770.654.906** **46.068.099.948** **5.818.072.863** **1.677.727.576** **1.531.571.008** **81.866.126.301**

Giá trị còn lại

Số đầu năm **13.562.225.908** **20.011.992.603** **4.979.003.847** **1.338.860.279** **605.562.077** **40.497.644.714**

Số cuối kỳ **16.399.617.297** **2.229.464.2821** **5.036.660.211** **954.015.702** **481.629.521** **45.166.565.552**

11. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình:

11.1. Bản quyền phần mềm máy vi tính:

Nguyên giá

- Số đầu năm	744.712.823
- Tăng trong kỳ	41.001.000
- Số cuối kỳ	785.713.823

Giá trị hao mòn

- Số đầu năm	41.372.935
- Khấu hao trong kỳ	248.237.608
- Số cuối kỳ	289.610.543

Giá trị còn lại

- Số đầu năm	703.339.888
- Số cuối kỳ	496.103.280

11.2. Quyền sử dụng đất:

11.2.1 Quyền sử dụng đất không thời hạn:

Tại Đà Nẵng	1.430.000.000
Tại Nha Trang	3.584.308.000
Tại Bình Chánh TP.HCM	35.004.000.000
Tại Bến Cát - Tỉnh Bình Dương	800.000.000
Tại Long Xuyên - Tỉnh An Giang	1.924.280.000
Tại Sa Đéc	1.292.200.000
Tại Tây Ninh	500.000.000
Cộng:	44.534.788.000

11.2.2 Quyền sử dụng đất có thời hạn:

Tại Huyện Mộc Hoá - Tỉnh Long An	1.007.475.000
Tại văn phòng Công ty (Đồng Tháp)	26.426.650.000
Cộng:	27.434.125.000

Nguyên giá

- Số đầu năm	-
- Tăng trong kỳ	27.434.125.000
- Số cuối kỳ	27.434.125.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị hao mòn

- Số đầu năm				
- Khấu hao trong kỳ				274.341.246
- Số cuối kỳ				274.341.246
Giá trị còn lại				
- Số đầu năm				
- Số cuối kỳ				27.159.783.754

Tổng cộng nguyên giá tài sản cố định vô hình:

72.754.626.823

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong kỳ	Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ	Kết chuyển giảm khác	Số cuối kỳ
Mua sắm TSCĐ	200.916.397	285.471.810	285.471.810	-	200.916.397
XDCB dở dang	2.959.882.186	18.334.044.785	6.875.760.756	-	14.419.166.215
- Phí trước bạ mua đất tại văn phòng CTy	-	271.625.000	271.625.000	-	-
- Phí trước bạ mua đất tại CN An Giang	-	24.280.000	24.280.000	-	-
- Công trình Nhá máy Cephalosporin tại Bình Dương	45.445.455	5.400.779.337	-	-	5.446.224.792
- Công trình Trung tâm dược liệu Đồng Tháp Mười	425.936.189	2.053.319.490	212.665.760	-	2.266.589.919
- Công trình Chi nhánh Đồng Bằng Sông Cửu Long	575.910.546	-	-	-	575.910.546
- Mua đất + nhà tại Sa Đéc	-	2.995.910.920	2.953.600.000	-	42.310.920
- Mua đất + nhà tại Tây Ninh	-	1.789.753.051	1.500.000.000	-	289.753.051
- Nhà tập thể tại Bình Dương	-	70.358.242	-	-	70.358.242
- Mua đất tại Cần Thơ	-	2.609.700.000	-	-	2.609.700.000
- Công trình nhà kho Bình Chánh	100.000.000	-	100.000.000	-	-
- Công trình nâng cấp - Chi nhánh I	1.812.589.996	-	1.812.589.996	-	-
- Chi phí khảo sát địa chất tại VP CTy	-	33.254.545	-	-	33.254.545
- Mua nhà + đất tại TP Cao Lãnh	-	3.085.064.200	-	-	3.085.064.200
Cộng	3.160.798.583	18.619.516.595	7.160.232.566		14.620.082.612

13. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh:

Tên công ty liên kết, liên doanh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu		
	Theo giấy phép	Thực góp	Vốn đầu tư
Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại	26,00%	26,00%	182.000.000
Công ty cổ phần dược phẩm An Giang	25,50%	25,50%	14.288.996.700
CTy cổ phần dược phẩm Sóc Trăng	25,50%	25,50%	5.339.880.000
Cộng:			19.810.876.700

14. Đầu tư dài hạn khác:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Đầu tư cổ phiếu	22.609.168.000	8.147.028.000
Đầu tư trái phiếu chính phủ	250.000.000	
Đầu tư tín phiếu, công trái giáo dục	100.500.000	200.500.000
Cộng:	22.959.668.000	8.597.528.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)*** Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn:**

Mã chứng khoán	Đơn vị phát hành	Số lượng	Số tiền
-	Công Ty Dược Mekophar	77.000	2.398.000.000
-	Công Ty Dược TW 25	1.450	71.000.000
-	Tập Đoàn Bảo Việt	20.000	890.000.000
-	Công Ty Dược Vidiphar	12.000	236.000.000
Cộng:		110.450	3.595.000.000

15. Chi phí trả trước dài hạn:

	Số đầu năm	Tăng trong kỳ	Kết chuyển vào chi phí SXKD trong kỳ	Kết chuyển giảm khác	Số cuối kỳ
Tiền thuê đất	12.424.320.290		162.814.446	-	12.261.505.844
Lợi thế thương mại	17.908.602.735		3.581.720.547	-	14.326.882.188
Cộng	30.332.923.025		3.744.534.993	-	26.588.388.032

16. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại:

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

Số đầu năm	752.288.189
Phát sinh trong kỳ	656.373.920
Hoàn nhập trong kỳ	752.288.189
Ghi nhận vào vốn chủ sở hữu	-
Số cuối kỳ	656.373.920

17. Vay và nợ ngắn hạn:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Vay ngắn hạn Ngân hàng	-	-
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác	4.000.000.000	4.000.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-
Cộng:	4.000.000.000	4.000.000.000

18. Phải trả cho người bán:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cộng:	45.800.295.548	38.219.463.910

19. Người mua trả tiền trước:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cộng	285.177.720	12.830.093.092

20. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
Thuế GTGT hàng bán nội địa	7.988.697	5.534.087.245	3.809.528.382	1.732.547.560

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	14.036.450.624	14.036.450.624	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	4.001.597.529	4.001.597.529	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.675.283.163	8.086.891.143	6.222.564.276	6.539.610.030
Thuế thu nhập cá nhân	34.796.058	2.713.331.522	2.668.133.534	79.994.046
Thuế môn bài	-	18.000.000	18.000.000	-
Thuế nhà thầu (Hoa hồng bản quyền)	-	-	-	-
Các loại thuế khác	419.633.267	4.774.816.521	4.572.723.609	621.726.179
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	13.270.100	13.270.100	-
Cộng:	5.137.701.185	39.178.444.684	35.342.268.054	8.973.877.815

21. Phải trả công nhân viên:

Quỹ lương được xác định theo Quyết định số 26b/QĐ-IMEX ngày 18/07/2008 của Hội đồng Quản trị về việc xác định đơn giá tiền lương năm 2008 như sau :

- Khối kinh doanh là 1% / Doanh thu.
- Khối sản xuất là 10,2% / Doanh thu.
- Trung tâm bảo tồn và phát triển dược liệu Đồng Tháp Mười là 38% / Doanh thu.

22. Chi phí phải trả:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phí bản quyền	2.523.896.790	1.337.013.764
Chi phí quảng cáo, khuyến mãi, tiền thưởng	2.000.000.000	4.285.868.133
Chi phí phải trả khác	1.219.560.000	1.900.000.000
Cộng:	5.743.456.790	7.522.881.897

23. Các khoản phải trả, phải nộp khác:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	533.926.526	378.896.085
Hàng thừa chờ xử lý	32.755.046	-
Cô túc, lợi nhuận phải trả	3.036.160.000	-
Tiền bảo hành	167.593.500	428.803.496
Các khoản phải trả, phải nộp khác	717.262.403	105.262.323
Cộng:	4.487.697.475	912.961.904

24. Phải trả dài hạn khác:

Các khoản nhận ký quỹ dài hạn của các nhà thuốc và chị Tú:	- Nhà thuốc :	127.000.000
	- Chị Tú :	1.000.000.000

25. Dự phòng trợ cấp mất việc làm:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tổng cộng:	1.160.738.100	561.432.793

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

26. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

	Vốn góp	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	116.598.200.000	278.107.871.250	2.313.198.514	36.239.720.547	11.330.845.196	50.370.895.798	494.960.731.305
Được giảm thuế TNDN phải nộp năm 2006			107.590.628			107.590.628	
Lợi nhuận tăng trong kỳ					62.234.690.844	62.234.690.844	
Chia cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu					(34.979.460.000)	(34.979.460.000)	
Chia cổ tức bằng tiền							
Trích lập các quỹ			23.534.604.933	328.974.804	(29.266.255.798)	(5.402.676.061)	
Thu lao HĐQT					(285.000.000)	(285.000.000)	
Mua cổ phiếu quỹ						(93.720.000)	
Số dư cuối kỳ	116.598.200.000	278.107.871.250	2.420.789.142	59.774.325.480	11.659.820.000	48.074.870.844	516.542.156.716

Cổ tức: Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Cổ tức năm trước	23.319.640.000
Tạm ứng cổ tức năm nay	11.659.820.000
Cộng:	34.979.460.000

Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính

- Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

- Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

+ Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;

+ Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	11.659.820	11.659.820
Cổ phiếu đã bán ra công chúng	11.659.820	11.659.820
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	11.659.820	11.659.820
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	11.659.820	11.659.820
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	11.659.820	11.659.820
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.		

27. Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Tăng khác	Chi quỹ trong năm	Số cuối kỳ
Quỹ khen thưởng	1.162.021.980	2.710.338.031	-	2.544.791.630	1.327.568.381
Quỹ phúc lợi	875.231.146	2.701.338.030	-	1.647.651.600	1.928.917.576
Cộng	2.037.253.126	5.411.676.061	-	4.192.443.230	3.256.485.957

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)**28. Nguồn kinh phí:**

Số đầu năm	553.880.000
Nguồn kinh phí được cấp trong năm	-
Chi sự nghiệp	<u>553.880.000</u>
Số cuối năm	<u><u>-</u></u>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:**

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	569.022.726.528	454.425.763.265
- Doanh thu hàng sản xuất	408.358.385.968	301.321.081.935
- Doanh thu hàng nhượng quyền	125.882.327.561	123.366.145.263
- Doanh thu hàng nhập khẩu	21.950.040.352	16.055.163.006
- Doanh thu hàng xuất khẩu	5.582.849.334	5.106.207.109
- Doanh thu hoạt động khác	7.249.123.313	8.577.165.952
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(7.178.446.610)	(2.823.450.708)
- Chiết khấu thương mại	-	(143.007.633)
- Hàng bán bị trả lại	(7.178.446.610)	(2.492.464.164)
- Giảm giá hàng bán	-	(187.978.911)
Doanh thu thuần	561.844.279.919	451.602.312.557

2. Giá vốn hàng bán :

	Năm nay	Năm trước
Vốn hàng sản xuất	198.604.678.103	143.938.867.950
Vốn hàng nhượng quyền	89.882.587.838	87.831.411.281
Vốn hàng nhập khẩu	21.526.753.319	14.238.191.953
Vốn hàng xuất khẩu	3.186.993.150	2.977.229.343
Vốn khác	6.607.746.903	9.586.192.930
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-
Cộng:	319.808.759.313	258.571.893.457

3. Doanh thu hoạt động tài chính:

	Năm nay	Năm trước
Tiền gửi	823.244.206	825.112.792
Tiền gửi có kỳ hạn	10.897.703.214	2.895.084.911
Tiền cho vay	-	183.786.290
Đầu tư chứng khoán	-	1.890.912.770
Cổ tức, lợi nhuận được chia	1.161.902.392	259.378.777
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	243.373.016	280.506.911
Chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3.621.454.463	560.275.098

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu hoạt động tài chính khác	239.952.355	159.699
Cộng:	16.987.629.646	6.895.217.248

4. Chi phí tài chính:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	533.366.580	749.658.500
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	1.633.130.053	284.016.332
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3.256.515.519	299.965.804
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	6.723.247.690	802.900.000
Chi phí hoạt động tài chính khác	1.767.085.156	132.151.882
Cộng:	13.913.344.998	2.268.692.518

5. Chi phí bán hàng:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.237.727.635	1.272.858.883
Chi phí nhân công	21.372.937.446	21.515.959.363
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.224.095.613	2.706.572.459
Chi phí dịch vụ mua ngoài	94.238.453.018	71.803.974.278
Chi phí khác	24.939.036.210	16.081.089.527
Cộng:	145.012.249.922	113.380.454.510

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	234.099.283	441.795.516
Chi phí nhân công	8.435.592.203	7.582.536.165
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.200.814.535	1.028.470.977
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.051.585.102	556.523.025
Chi phí khác	12.402.614.259	12.320.584.578
Cộng:	25.324.705.382	21.929.910.261

7. Thu nhập khác:

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập do giảm giá hàng mua	252.359.270	2.461.577.012
Xử lý hàng thừa trong kiểm kê	434.325.240	123.852.233
Thu nhượng bán, thanh lý tài sản	-	121.000.000
Thu tiền thuê đất được tài trợ	-	-
Thu bán phế liệu, công cụ	100.961.525	121.798.334
Thu bồi thường vi phạm hợp đồng	-	225.431.066
Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư	-	124.822.000
Các khoản thu nhập khác	212.978.327	965.476.244
Cộng:	1.000.624.362	4.143.956.889

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Địa chỉ: Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)**8. Chi phí khác:**

	Năm nay	Năm trước
Xuất hàng thanh lý do quá hạn sử dụng	3.255.180.219	1.597.585.321
Xử lý hàng thiểu trong kiểm kê	121.789.000	84.746.984
Các khoản chi phí khác	<u>1.979.008.836</u>	<u>1.577.566.026</u>
Cộng:	<u>5.355.978.055</u>	<u>3.259.898.331</u>

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 01 năm 2009

Trần Hoài Hạnh
Người lập biểu

Phan Hoàng Minh Trí
Kế toán trưởng

Nguyễn Quốc Định
Phó Tổng Giám đốc